

Số: 65 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO

**Kết quả rà soát nội dung đơn của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh**  
(*Thường trú: thôn Nghĩa Thịnh, thị trấn Tân Nghĩa,  
huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận*)

Kính gửi: Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện ý kiến của Thường trực Tiếp công dân của Quốc hội tại Văn bản số 73/TSTCDTW-BDN ngày 24/01/2022 về việc chuyển đơn của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả rà soát nội dung đơn của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh, cụ thể như sau:

### **1. Tóm lược nhân thân của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh cùng những người có liên quan và tài sản đang tranh chấp**

a) Bà Nguyễn Thị Hồng Khanh, sinh năm 1951, hộ khẩu thường trú tại thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận (*nơi ở theo đơn bà Khanh thể hiện là thôn Thạch Bi 2, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ)*).

Cha mẹ chồng của bà Khanh là ông Huỳnh Bá Khâm (*sinh năm 1905, chết năm 1961*) và bà Huỳnh Thị Sung (*sinh năm 1904, chết năm 2002*). Ông Khâm và bà Sung có 02 người con là Huỳnh Bá Hường (*sinh năm 1945, chết năm 1996*) và Huỳnh Thị Lang (*sinh năm 1937*). Năm 1973 bà Nguyễn Thị Hồng Khanh kết hôn với ông Huỳnh Bá Hường và về sinh sống cùng gia đình chồng tại thôn Thạch By 2, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Năm 1996, ông Hường chết, bà Khanh cắt khẩu chuyển về quê tại thôn Nghĩa Thịnh, xã Nghĩa Tân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận cho đến nay.

Vợ chồng bà Nguyễn Thị Hồng Khanh, ông Huỳnh Bá Hường có 07 người con gồm: Ông Huỳnh Thanh Vũ (*sinh năm 1975, chết năm 1987*); bà Huỳnh Thị Tường Vi (*sinh năm 1978*); ông Huỳnh Thanh Vu (*sinh năm 1980*); bà Huỳnh Thị Hồng Vân (*sinh năm 1982*); bà Huỳnh Thị Thanh Vương (*sinh năm 1984*); ông Huỳnh Thanh Ván (*sinh năm 1986*) và bà Huỳnh Thị Thanh Viên (*sinh năm 1994*).

b) Tài sản đang tranh chấp: Nhà, đất mà bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và bà Huỳnh Thị Lang đang tranh chấp gồm: 01 quán nước diện tích 15,81m<sup>2</sup> xây cấp 4B và 01 căn nhà cấp 4B diện tích 52,665m<sup>2</sup> tọa lạc trên diện tích đất 185m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 742 tờ bản đồ số 6, thôn Thạch By 2, phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, có nguồn gốc của ông bà Huỳnh Bá

Khâm và Huỳnh Thị Sung. Theo Công văn số 70/UBND ngày 25/3/2022 của UBND phường Phổ Thạnh (*nơi có tài sản tranh chấp*) thì phần tài sản được tòa án tuyên cho bà Nguyễn Thị Hồng Khanh cùng các con Huỳnh Thị Tường Vi, Huỳnh Thanh Vu, Huỳnh Thị Hồng Vân, Huỳnh Thị Thanh Vương, Huỳnh Thanh Ván, Huỳnh Thị Thanh Viên hiện nay vẫn còn nguyên trạng như thời điểm năm 2008, do bà Khanh đang quản lý và cho thuê để buôn bán; đối với phần tài sản được tòa tuyên cho bà Huỳnh Thị Lang hưởng, hiện nay do bà Lang đang quản lý và cho người khác thuê sử dụng.

## **2. Nguyên nhân phát sinh yêu cầu của công dân và kết quả xử lý trước đây của các cơ quan có liên quan**

Nguyên nhà và đất của ông bà Huỳnh Bá Khâm và Huỳnh Thị Sung được ông bà lưu hạ lại sử dụng từ trước năm 1937. Năm 1961 ông Khâm chết không để lại di chúc, bà Sung tiếp tục quản lý sử dụng nhà và đất này. Năm 1973, bà Khanh kết hôn với ông Huỳnh Bá Hường về sinh sống tại đây. Năm 1996, ông Hường chết không để lại di chúc. Năm 2000, bà Sung đã xây dựng 01 cái quán và cho vợ chồng bà Lý Thị Thu Hà thuê. Ngày 08/9/2000, bà Sung lập di chúc phân chia toàn bộ di sản cho con gái là Huỳnh Thị Lang và 2 cháu nội là Huỳnh Thanh Vu và Huỳnh Thanh Ván. Năm 2002, bà Sung chết.

Ngày 19/6/2003, bà Nguyễn Thị Hồng Khanh khởi kiện, yêu cầu hủy di chúc của bà Huỳnh Thị Sung. Tòa án nhân dân (TAND) huyện Đức Phổ đã xét xử sơ thẩm tại Bản án số 05/2006/DSST ngày 31/3/2006, các bên có kháng cáo, TAND tỉnh Quảng Ngãi đã xử phúc thẩm tại Bản án số 27/2006/DSPT ngày 21/6/2006 nhưng bà Khanh tiếp tục khiếu nại. Ngày 22/01/2007, Tòa dân sự TAND Tối cao có Quyết định số 06/2006/DS-GĐT hủy toàn bộ Bản án số 05/2006/DSST ngày 31/3/2006 của TAND huyện Đức Phổ và Bản án số 27/2006/DSPT ngày 21/6/2006 của TAND tỉnh Quảng Ngãi, giao cho TAND huyện Đức Phổ xét xử sơ thẩm lại.

Ngày 31/10/2007 TAND huyện Đức Phổ đã xét xử lại theo trình tự sơ thẩm với Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2007/DS-ST tuyên xử:

- Di chúc của bà Huỳnh Thị Sung lập ngày 08/9/2000 là không hợp pháp;
- Chia di sản của cụ Huỳnh Bá Khâm và Huỳnh Thị Sung đã tạo lập theo pháp luật thừa kế:

+ Bà Huỳnh Thị Lang được sở hữu: tiền lợi tức từ việc cho thuê di sản thừa kế (cái quán) mà bà đang giữ tổng cộng 11.650.000 đồng; 01 giếng nước trị giá 1.225.500 đồng; 01 quán xây diện tích  $15,81m^2 = 3,1m \times 5,1m$  trị giá 6.611.742 đồng; được sử dụng diện tích đất  $34m^2 = 4m \times 8,5m$  trị giá 34.000.000 đồng có giới cận Tây giáp Quốc lộ 1A, Nam giáp đất ông Nguyễn Tông, Bắc và Đông giáp phần đất còn lại của các đồng thừa kế bên phía bà Nguyễn Thị Hồng Khanh. Tổng cộng bà Lang được hưởng là 53.487.242

đồng, nhưng bà phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Lý Thị Thu Hà 2.000.000 đồng.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Khanh cùng các con đồng thừa kế sở hữu: 01 căn nhà xây cấp 4B diện tích  $52,665m^2$  trị giá 9.068.813 đồng; được sử dụng diện tích đất  $151m^2$  trị giá 151.000.000 đồng có giới cận Tây giáp quốc lộ 1A, Nam giáp đất bà Huỳnh Thị Lang và ông Nguyễn Tông, Đông giáp đất ông Nguyễn Hồ, Bắc giáp đất ông Lâm Thành Danh. Tổng cộng là 160.068.913 đồng.

Không đồng ý nên bà Khanh kháng cáo, TAND tỉnh đã xử phúc thẩm tại bản án số 30/2008/DSPT ngày 03/3/2008 tuyên sửa một số nội dung trong Bản án sơ thẩm số 16/2007/DS-ST ngày 31/10/2007 của TAND huyện Đức Phổ:

- Di chúc cụ Huỳnh Thị Sung lập ngày 08/9/2000 là không hợp pháp.

- Xác định ngôi nhà cấp 4B diện tích  $52,665m^2$ ; 01 quán nước diện tích  $15,81m^2$  xây cấp 4B; 01 giếng nước và số tiền 10.350.999 đồng lợi tức thu được từ việc cho thuê di sản tọa lạc trên diện tích đất  $185m^2$  thuộc thửa đất số 742 tờ bản đồ số 6 thôn Thạch By 2, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi là di sản của vợ chồng cụ Huỳnh Bá Khâm, Huỳnh Thị Sung.

- Xác định phần di sản của cụ Huỳnh Bá Khâm có giá trị 105.000.000 đồng đã hết thời hiệu khởi kiện chia thừa kế. Giao lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và các con trọn quyền quản lý sử dụng.

- Di sản của cụ Huỳnh Thị Sung có giá trị 105.000.000 đồng được chia thừa kế theo pháp luật cho hàng thừa kế thứ nhất gồm: Huỳnh Bá Hường và Huỳnh Thị Lang, mỗi người được một kỷ phần có giá trị 52.500.000 đồng (trong đó bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và các con là những người thừa kế theo pháp luật của ông Huỳnh Bá Hường).

- Bà Huỳnh Thị Lang được hưởng một kỷ phần gồm: 01 cái quán nước diện tích  $15,81m^2$  trị giá 6.611.742 đồng; tiền lợi tức từ việc cho thuê quán bà Lang đã thu 10.350.000 đồng; 01 giếng xây trị giá 1.225.500 đồng; được sử dụng diện tích đất  $(4m \times 8,5m) = 34m^2$  trị giá 34.000.000 đồng có giới cận Tây giáp Quốc lộ 1A, Nam giáp đất ông Nguyễn Tông, Bắc và Đông giáp đất của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và các con của bà Khanh. Tổng cộng 52.187.242 đồng nhưng bà Lang phải có trách nhiệm trả cho chị Lý Thị Thu Hà tiền làm cửa sắt 2.000.000 đồng. Bà Lang còn được hưởng 50.187.242 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Khanh cùng các con Huỳnh Thị Tường Vi, Huỳnh Thanh Vu, Huỳnh Thị Hồng Vân, Huỳnh Thị Thanh Vương, Huỳnh Thanh Ván, Huỳnh Thị Thanh Viên được hưởng phần di sản của ông Huỳnh Bá Hường trong khối di sản cụ Sung đã chia và có quyền đồng sở hữu phần di sản của cụ Khâm để lại gồm: 01 căn nhà xây cấp 4B diện tích  $52,665m^2$  trị

giá 9.068.813 đồng; được sử dụng diện tích đất 151m<sup>2</sup> trị giá 151.000.000 đồng có giới cận Tây giáp quốc lộ 1A, Nam giáp đất bà Huỳnh Thị Lang và ông Nguyễn Tông, Đông giáp đất ông Nguyễn Hồ, Bắc giáp đất ông Lâm Thành Danh. Tổng cộng là 160.068.913 đồng.

Sau khi bản án có hiệu lực, bà Khanh có đơn khiếu nại bản án phúc thẩm số 30/2008/DSPT ngày 3/3/2008 của TAND tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 14/03/2011, TAND tối cao đã có Công văn số 201/DS trả lời khiếu nại của bà Khanh: *“Tòa án nhân dân tối cao xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà nêu trong đơn khiếu nại”*. Không đồng ý bà Khanh tiếp tục có đơn đề nghị giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 30/2008/DSPT ngày 3/3/2008 của TAND tỉnh Quảng Ngãi và đã được TAND tối cao có Thông báo số 838/TB ngày 24/5/2014 về việc giải quyết đơn đề nghị, theo đó trả lời: *“Không có căn cứ để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 30/2008/DSPT ngày 3 tháng 3 năm 2008”*.

### **3. Nội dung đơn hiện nay của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh**

03 đơn cùng đề ngày 24/01/2022 của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh lần lượt là Đơn khiếu nại khẩn cấp; Đơn kêu cứu khẩn cấp và Đơn đề nghị giám đốc thẩm đối với Bản án số 16/2007/DS-ST của TAND huyện Đức Phổ và Bản án số 30/2008/DSPT ngày 3/3/2008 của TAND tỉnh Quảng Ngãi thể hiện nội dung liên quan đến việc không đồng ý về kết quả giải quyết của Tòa án nhân dân các cấp trong việc phân chia di sản thừa kế, đồng thời phản ánh hành vi phá hoại tài sản của bà Huỳnh Thị Lang vào các ngày 16/11/2011 và 24/10/2012.

### **4. Nhận xét, kiến nghị**

Từ diễn biến và tình tiết vụ việc nêu trên, UBND tỉnh Quảng Ngãi nhận thấy bản chất vụ việc xuất phát từ vụ án dân sự đã qua nhiều lần xét xử, đã có bản án phúc thẩm của TAND tỉnh Quảng Ngãi (*bản án đã có hiệu lực thi hành*) và TAND tối cao đã có văn bản khẳng định nội dung khiếu nại bản án phúc thẩm của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh là không có căn cứ. Đối với việc tổ chức thi hành các Bản án dân sự sơ thẩm và phúc thẩm của Tòa án nhân dân các cấp, sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, các bên đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoàn toàn không phát sinh yêu cầu thi hành án, đồng thời tính đến thời điểm hiện nay, thời hiệu yêu cầu thi hành bản án đã hết theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2014*).

Tại Công văn số 73/TSTCDTW-BDN ngày 24/01/2022 về việc chuyển đơn của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh, ngoài việc chuyển đơn của bà Khanh, Thường trực tiếp công dân của Quốc hội đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo tiếp lại bà Khanh và giải quyết dứt điểm vụ việc, chấm dứt khiếu kiện. Qua rà soát, xét thấy:

Toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan cũng như quá trình phát sinh các đơn thư trước đây của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh gửi đến chính quyền địa phương của tỉnh Quảng Ngãi đối chiếu với các thông tin, tài liệu được bà Khanh gửi kèm đơn hiện nay vẫn khẳng định vụ việc vẫn không có tình tiết gì mới, do đó UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục khẳng định các yêu cầu của bà Khanh không thuộc phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi. Mặt khác, trước đây cũng như hiện nay bà Khanh hoàn toàn không phát sinh yêu cầu để được tiếp công dân; do đó, căn cứ các quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan của tỉnh không có cơ sở để tổ chức việc tiếp công dân như đề nghị của Thường trực Tiếp công dân của Quốc hội.

Riêng đối với nội dung bà Khanh phản ánh việc mẹ con bà Huỳnh Thị Lang có hành vi đập phá tài sản gia đình bà vào các ngày 16/11/2011 và 24/10/2012 đã được Công an thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi khẳng định bản chất vụ việc của bà Khanh là tranh chấp thừa kế đất, nhà, dẫn đến mâu thuẫn kéo dài, thường xuyên có hành vi chửi bới giữa gia đình bà Khanh và bà Lang từ năm 2009, Công an xã Phổ Thạnh trước đây có nhận được tin báo và đến hiện trường nhưng không xảy ra hậu quả gì nên căn cứ theo quy định pháp luật, Công an xã chỉ dừng lại ở việc yêu cầu các bên chấp dứt hành vi không gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo dõi, giám sát./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thanh tra Chính phủ;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Thị ủy, UBND thị xã Đức Phổ;
- VPUB; CVP, PCVP (TD), TCD, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv263.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Minh**